TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HSST
Ngày 27 tháng 12 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lò Văn Chung
2. Ông Nguyễn Văn Nghĩa

- Thư ký phiên toà:
Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**- Sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Bản C, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông Lò Văn L và bà Lường Thị C có vợ Lò Thị T và 01con 06 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/8/2018 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Về nhân thân: Ngày 11/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 11/9/2018 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h40 phút ngày 11/9/2018 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã Mường Hung làm nhiệm vụ tại bản Co Mạ, xã Mường Hung phát hiện Lò Văn H có hiểu hiện tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy,

được sự động viên của Tổ công tác H tự giác giao nộp 01 gói ni lon màu xanh bên trong chứa 07 viên nén màu hồng (theo H khai nhận là Hồng phiến), Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ gói nilon chứa 07 viên nén màu hồng và các vật chứng liên quan khác.

Ngày 12/9/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu vật chứng giám định. Kết quả: 07 viên nén màu hồng có khối lượng 0,65gam, đã trích 04 viên có tổng khối lượng 0,37gam làm mẫu giám định ký hiệu H1, vật chứng còn lại 03 viên có tổng khối lượng 0,28gam ký hiệu H2.

Tại Kết luận giám định số 1026 ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: "Mẫu trích để gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,37gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,65gam loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra Lò Văn H khai nhận: Khoảng 05h ngày 11/9/2018 H gọi điện thoại cho Lò Văn T ở bản Co Cưởm, xã Mường Hung hỏi mua Hồng phiến, khi được T đồng ý H đi bộ đến nhà T đưa cho T số tiền 100.000đ và hỏi T giá bao nhiêu, T trả lời 100.000đ được 03 viên, H bảo nếu có nhiều thì đưa thêm cho H, đến trưa cùng ngày H sẽ trả tiền, T nhận tiền rồi đưa cho H 01 gói màu xanh bên trong có chứa 13 viên Hồng phiến, mua được Hồng phiến H đi về, đến nhà H bỏ ra 03 viên để sử dụng, còn lại 10 viên H gói cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 14h cùng ngày, T đến nhà H đòi số tiền H còn nợ mua ma túy lúc sáng, do H chưa có tiền nên T bảo cho nợ 07 viên còn 03 viên đưa lại cho T để sử dụng, H lấy 03 viên Hồng phiến đưa cho T và cùng T sử dụng, sử dụng xong T đi về, 07 viên hồng phiến còn lại H cất trong túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 15h30 phút cùng ngày, Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã Mường Hung đến kiểm tra, H đã tự giác lấy gói Hồng phiên giao nộp cho Tổ công tác.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSSM ngày17 tháng 12 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt từ 20 - 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu sung ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động, tiêu hủy số vật chứng liên quan. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 15^{h}40’ngày 11/9/2018, bắt quả tang Lò Văn H có hành vi cất dấu 07 viên nén màu hồng nghi là ma túy;

- Vật chứng bị thu giữ gồm 01gói nilon chứa 07 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1026 ngày 19/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận đối với 07 viên nén đã thu của H, đã kết luận: Mẫu trích để gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,37gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,65gam loại Methamphetamine".

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/9/2018 tại nhà của Lò Văn H, sau khi Tổ công tác của Công an huyện Sông Mã và Công an xã Mường Hung đến kiểm tra, Lò Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 07 viên Hồng phiến, H khai nhận số Hồng phiến do H mua để

bản thân sử dụng. Số ma túy bị thu giữ có khối lượng là 0,65gam, loại chất Methamphetamine.

Hành vi tàng trữ 0,65gam Methamphetamine của Lò Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo có bố đẻ được tặng huân, huy chương kháng chiến; trước khi bị phát hiện việc tàng trữ chất ma túy bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy đang cất dấu - là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,28gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon, 01vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 bật lửa, 01 mảnh giấy bạc, là vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại là công cụ liên quan đến vụ án cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người Lò Văn T người Hưng khai đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra T không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai của H không có chứng cứ gì khac, nên không có căn cứ để điều tra, mở rộng vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 22 (hai mươi hai) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, giam là ngày 11/9/2018.

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,28g (không phảy hai mươi tám gam) Methamphetamin.

+ 01 (một) mảnh nilon màu xanh.

+ 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Được đựng trong 01 phòng bì thư còn nguyên niêm phong).

+ 01 (một) bật lửa ga màu trắng.

+ 01(một) mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt xém.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh, đen, số IMEL 353690056307953.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2018 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 27/12/2018./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn